

U.B.N.D THANH PHO HP

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc.

VP. UBND. HAIPHONG

LƯU TRỮ

L.12b

Số: 654/QĐ-UB.

/-/ai-phòng, ngày 25 tháng 5 năm 1991.

Q U Y E T - Đ I N H

Mức thu cước qua cầu treo Kiến An.

U Y B A N N H A N D A N T H A N H P H O H A I P H O N G

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và UBND các cấp được Quốc hội thông qua ngày 30/6/1989.
- Theo đề nghị của Sở tài chính và Sở giao thông vận tải HP.

Q U Y E T - Đ I N H

Điều I: Nay qui định mức thu cước qua cầu treo Kiến An được áp dụng mức thu cước bến phà nhỏ từ 200m-700m đã quy định trong quyết định số 1 1/QĐ-UB ngày 5/1/1991 của UBND thành phố.

- Mức thu cước cụ thể có phụ lục kèm theo.
- Những đối tượng được miễn giảm qua phà, cầu treo vẫn áp dụng các qui định tại quyết định số 1845/KTQH của Bộ giao thông vận tải.
- Các lực lượng vũ trang đi làm kinh tế đều phải mua vé cước.

Điều II: Quyết định này được thi hành từ ngày 1/6/1991.

Điều III: Các ông Chánh văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở giao thông vận tải, Tài chính, Ngân hàng, Chủ nhiệm ủy ban kế hoạch thành phố, Giám đốc công ty đường bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

- Nơi nhận:

- + Đ/c Chủ tịch và các phó chủ tịch UBND.TP.
- + Như điều 3 (để thi hành).
- + Lưu VP-CV; GT-TC.



PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN BÁ DƯ

Mức thu cước qua cầu treo Kiến An.

Q.định kèm theo quyết định số 654 ngày 25/5 năm 91

STT	ĐỐI TƯỢNG THU	Đơn vị tính	
1	Hành khách đi bộ	đồng/người	300đ
2	Hành khách đi bộ có quang gánh.	-	400đ
3	Hành khách đi xe đạp	-	400đ
4	Hành khách đi xe máy các loại	-	300đ
5	Xe thô sơ súc vật kéo	Đồng/xe	
	-Không hàng	-	1.200đ
	-Có hàng.	-	2.000đ
	+Xe người kéo.		
	-Không hàng	-	750đ
	-Có hàng.	-	1.200đ
	+Xe đạp thồ	-	1.200đ
	+Xe xích lô	-	
	-Không hàng	-	1.000đ
	- Có hàng	-	1.500đ
6	Xe ô tô con, xe lam, brô, xe công nông!	-	2.400đ
	(Cả người trên xe)		
7	Xe ô tô chở khách		
	-Dưới 30 chỗ ngồi	-	4.500đ
	-Từ 30 chỗ ngồi chở lên	-	7.000đ
8	Xe ô tô vận tải		
	-Dưới 3 tấn : -Có hàng	-	7.000đ
	" -Không hàng	-	3.500đ
	-Xe ô tô tải từ 3 tấn đến dưới 5 tấn!		
	+Có hàng:	-	8.500đ
	+Không hàng.	-	4.200đ
	-Xe ô tô tải từ 5 tấn-10 tấn+có hàng	-	14.000đ
	" +Không hàng	-	6.000đ
9	Mocó loại: 2 bánh lớp	-	2.500đ
	4 bánh lớp	-	3.500đ
10	Súc vật: Trâu, bò, ngựa	đồng/con	1.000đ